SỞ GD&ĐT NINH BÌNH
TRUNG TÂM GDNN-GDTX YÊN MÔ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 86/QĐ-TTYM

Yên Từ, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v công bố công khai bổ sung chi NSNN năm 2025 của Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDNN-GDTX YÊN MÔ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 1801/QĐ-SGDĐT ngày 23 tháng 12 năm 2025 về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025.

Theo đề nghị của Kế toán Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai công khai bổ sung chi NSNN năm 2025 của Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô *(theo biểu đính kèm)*

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Kế toán nhà trường, các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN YÊN MÔ

Vũ Xuân Tiến

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô**

Chương: 422

Lần 3

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 86 /QĐ- TTYM ngày 25/12/2025)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
1	Số thu phí, lệ phí		
1.1	Lệ phí		
1.2	Phí		
1,3	**Thu khác**		
	Học phí		
	Học phí nghề		
	Lệ phí thi		
	Học Thêm		
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại		
2.1	Chi sự nghiệp.....		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
2.2	Chi quản lý hành chính		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN		
3.1	Lệ phí		
3.2	Phí		
3.3	**Thu khác**		
	Học phí		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**12.983**	
1	**Chi quản lý hành chính**		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
2	**Sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề**	**12.983**	
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	12.983	

Căn cứ thông báo số 1801/QĐ-SGDĐT ngày 23/12/2025